

XÂY DỰNG HUYỆN ỦY “BỐN TỐT”

Huyện uỷ Đông quan bước đầu chuyển mạnh sự lãnh đạo của mình đối với cơ sở nông thôn

PHÍ VĂN ÂM

Bí thư huyện uỷ Đông quan (Thái Bình)

Đông quan là một huyện đông dân, có truyền thống đấu tranh cách mạng, có đảng bộ tương đối mạnh, ruộng đất tương đối tốt. Năm 1966, đảng bộ và nhân dân huyện chúng tôi đã phấn đấu đạt 5,2 tấn thóc một héc ta, đồng thời được xếp vào hàng thứ hai trong tỉnh.

Tuy vậy, đáng lẽ với những điều kiện thuận lợi và khả năng tiềm tàng của mình, phong trào mọi mặt của Đông quan phải tiến bộ nhiều hơn nữa. Về sản xuất nông nghiệp, nếu chúng tôi quán triệt sâu sắc hơn công thức gieo trồng “khoai mùa, lúa xuân” xuống tận các đảng bộ cơ sở, mạnh mẽ phá thế độc canh lúa thì chắc chắn năng suất năm 1966 của chúng tôi đã không phải dừng lại ở mức 5,2 tấn thóc một héc ta. Về xây dựng Đảng, nếu chúng tôi nhận thức đúng đắn vị trí của cấp huyện và trách nhiệm của huyện uỷ đối với cơ sở thì chắc chắn đảng bộ xã “bốn tốt” năm 1966 không phải chỉ là 11/23, nhất là không thể để tồn tại đến những 5-6 đảng bộ xã yếu, trong đó có đảng bộ mất đoàn kết kéo dài gần 10 năm nay.

Do không tích cực, chủ động xây dựng tổ chức cơ sở đảng nên thường những lúc thời vụ khẩn trương, thu mua lương thực, huy động dân công dồn dập. Huyện uỷ chúng tôi phải trưng dụng cán bộ các ngành để xuống đôn đốc công việc dưới xã. Phương thức chỉ đạo đó của huyện uỷ chúng tôi chẳng những không bồi dưỡng được cho cơ sở mà còn gây khó khăn cho công tác của các ngành ở huyện.

Chính phủ nhờ có nghị quyết 136 của Ban bí thư Trung ương Đảng về kiện toàn sựu lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện của các huyện uỷ soi sáng, Huyện uỷ chúng tôi đã nhìn ra được những thiếu sót của mình và nhược điểm, tồn tại của phong trào trong huyện, như đã nói trên. Hơn một năm

qua, chúng tôi đã bước đầu xác định vị trí và trách nhiệm của Huyện ủy, mạnh dạn cải tiến phương thức lãnh đạo của mình đối với cơ sở, do đó huyện chúng tôi đã giành được thắng lợi mới về nhiều mặt. Từ một đảng bộ trung bình trong tỉnh, chúng tôi đã vươn lên hàng những đảng bộ “bốn tốt”.

Qua một thời gian ngắn phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng lãnh đạo của mình đối với các cơ sở nông thôn, chúng tôi bước đầu rút ra được một vài kinh nghiệm dưới đây:

1- Hướng các đảng bộ xã đi sâu vào lãnh đạo sản xuất nông nghiệp.

Lãnh đạo sản xuất nông nghiệp, tiến hành ba cuộc cách mạng (cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật và cách mạng về tư tưởng và văn hoá) là nhiệm vụ trung tâm thường xuyên của các đảng bộ cơ sở ở nông thôn hiện nay. Nhưng làm thế nào để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp?

Một trong những kinh nghiệm quan trọng qua nhiều năm cho chúng tôi thấy rõ: những xã phong trào khá, những hợp tác xã tiên tiến là những xã và hợp tác xã mà đảng bộ ở nơi ấy tích cực, chủ động đi sâu vào sản xuất, xây dựng, củng cố các hợp tác xã, đội sản xuất, phát động và tổ chức quần chúng xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật thực hiện các biện pháp kỹ thuật nông nghiệp.Nhưng mấy năm trước đây trong huyện chúng tôi còn không ít đảng bộ, chi bộ, tổ chức đảng và đảng viên còn chưa thật sự đi sâu vào sản xuất.Về công tác tư tưởng, vài năm gần đây, nhất là trong năm 1967, thông qua các cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp, học tập nghị quyết về kế hoạch Nhà nước, xây dựng phương hướng phấn đấu cho từng đảng bộ và chi bộ, qua báo công bình công, chúng tôi chú ý làm cho các đồng chí lãnh đạo từ huyện đến cơ sở cũng như đảng viên nông thôn thấy rõ một nhiệm vụ chính của mình là lãnh đạo sản xuất, trận địa chính của mình là hợp tác xã và đội ngũ sản xuất nông nghiệp.

Huyện uỷ chăm lo bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên nông thôn về đường lối phát triển nông nghiệp, về ba cuộc cách mạng ở nông thôn, nâng cao kiến thức về quản lý hợp tác xã và kỹ thuật nông nghiệp.

Về tổ chức, chúng tôi bố trí mỗi chi bộ trực tiếp lãnh đạo một hợp tác xã, mỗi tổ đảng trực tiếp lãnh đạo một đội sản xuất, chấm dứt tình trạng một chi bộ lãnh đạo hai hợp tác xã, một tổ đảng phụ trách hai, ba đội sản xuất khá phổ biến trước đây. Trong các đảng uỷ, chúng tôi phân công những đồng chí đạo đức tốt, có năng lực trực tiếp làm chủ nhiệm hợp tác xã. Các đảng uỷ viên khác trực tiếp làm đội trưởng sản xuất, nếu không cũng phụ trách giúp đỡ một hợp tác xã hoặc một, hai đội sản xuất. Trong các chi uỷ, những đồng chí chủ chốt đều tham gia thường trực ban quản trị hoặc trưởng ban kiểm soát hợp tác xã. Còn các tổ trưởng phân lớn làm đội phó, hoặc đội trưởng đội sản xuất. Tất cả đảng viên kể cả bí thư đảng uỷ đều được phân công theo ba nội dung: bám sát nghị quyết của Đảng, đi sát đồng ruộng, đi sát xã viên. Cụ thể là: từng đảng viên phải nắm chắc, phải vận động nhân dân và bản thân phải gương mẫu chấp hành các chính sách, chủ trương của cấp trên và của chi bộ. Mỗi đảng viên phải chịu trách nhiệm về một cánh đồng, thửa ruộng nhất định cho đội sản xuất phân công; phải gìn giữ, chăm sóc một số gia đình xã viên (và cả một số gia đình chưa phải là xã viên), giúp đỡ họ, giải quyết khó khăn, thu lượm yêu cầu, nguyện vọng của họ, giáo dục và vận động họ chấp hành tốt một chính sách của Đảng và Chính phủ. Từng đảng viên cẩn cứ vào ba nội dung trên, thường xuyên kiểm điểm trong các cuộc họp của tổ đảng.

Nhờ thực hiện một số biện pháp trên, đến nay chúng tôi đã bước đầu tăng cường được sự lãnh đạo và chỉ đạo của các đảng bộ xã trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, xây dựng và củng cố các hợp tác xã và đội sản xuất, củng cố tốt hơn mối liên hệ mật thiết giữa đảng viên và quần chúng, đề cao được trách nhiệm và tinh thần xung phong gương mẫu của đảng viên trên mọi mặt công tác.

2- Tăng thêm lực lượng trẻ và nữ trong đội ngũ cán bộ cơ sở đi đôi với bồi dưỡng, nâng cao số cán bộ cũ.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ngày càng thu hút nhiều thanh niên ra tiền tuyến. Trên đồng ruộng Đông quan hiện nay, lực lượng sản xuất chủ yếu là phụ nữ. Trong công tác đảng, chính quyền và các đoàn thể cũng vậy, muốn tăng cường sức chiến đấu của cơ sở không thể không quan tâm đến vai trò của phụ nữ nói chung, và vai trò của phụ nữ thanh niên nói riêng.

Chúng tôi đã dựa vào huấn thị của Bác về vai trò của phụ nữ, nhân dịp Bác về thăm Thái Bình đầu năm 1967 để giáo dục cho đảng bộ, cho nhân dân và phát động tư tưởng phụ nữ. Chúng tôi đã nghiên cứu thực hiện hai nghị quyết 152, 153 và chỉ thị 99 của Ban bí thư về công tác phụ vận, về cán bộ nữ và về vấn đề lao động nữ. Một mặt chúng tôi tuyển lựa đảng viên mới, cán bộ mới từ những đoàn viên thanh niên và phụ nữ trong phong trào “ba sẵn sàng” và “ba đảm đang”. Mặt khác, chúng tôi tích cực đào tạo, bồi dưỡng, mạnh dạn cất nhắc, đề bạt và sử dụng hợp lý số cốt cán là thanh niên và nữ.

Chúng tôi chỉ đạo riêng và rút kinh nghiệm ở một xã và từ đó từng bước mở rộng ra. Đến đầu năm nay, đã có bảy phó bí thư làm bí thư đảng uỷ xã, mười một phó bí thư đảng uỷ, 27 phó chủ tịch, 3 chủ nhiệm hợp tác xã là nữ.

Do tăng thêm lực lượng trẻ và nữ vào đội ngũ cán bộ cơ sở, nên đã tăng cường vai trò lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng, làm cho các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã và hợp tác xã thêm gắn bó với quần chúng. Trong nhiều xã đã tạo lên những bước tiến vọt, ví dụ ở xã đông xuân từ ngày chị em phụ nữ đảm nhiệm nhiều vai trò lãnh đạo chủ chốt thì từ sản xuất, huy động công dân, gửi tiền tiết kiệm đến chấp hành các chính sách, các mặt đều có bước tiến bộ mới rất đáng mừng, từ một xã vốn làm nghề bún bánh, chưa bao giờ đặt 5 tấn thóc một héc ta, năm 66 đã đạt trên 5 tấn thóc và năm 1967 đã đạt 6 tấn héc ta và chấm

dứt được nghề làm bún bánh. Các hợp tác xã đã được củng cố và tăng cường về mọi mặt. Xã Đông Hoàng có 11 trong 17 đảng uỷ viên là nữ và đây lại là 1 trong 7 xã của huyện chúng tôi xung phong xây dựng cánh đồng 10 tấn một hécta.

Đi đôi với việc mở rộng đội ngũ cốt cán vào thanh niên và phụ nữ, chúng tôi đặc biệt quan tâm đội ngũ cốt cán cũ về nhiệt tình công tác, về hiểu biết khoa học kỹ thuật và quản lý hợp tác xã nông nghiệp. Vì hiện nay đội ngũ cốt cán cũ vẫn chiếm số đông và chiếm các vị trí chủ chốt ở cơ sở. Các đồng chí đó tuy bị hạn chế về sức khoẻ, về hiểu biết văn hoá, khoa học, kỹ thuật nhưng lại có nhiều kinh nghiệm về công tác xây dựng đảng và công tác vận động quần chúng, đã được rèn luyện thử thách nhiều trong đấu tranh cách mạng.

Do chú trọng bồi dưỡng nên chẳng những các đồng chí đó đảm đương được tốt hơn trách nhiệm của mình mà còn tích cực kèm cặp, giúp đỡ đội ngũ cốt cán mới. Các hai đội ngũ cốt cán mới và cũ đã đoàn kết sát cánh bên nhau và là nòng cốt thúc đẩy phong trào trong huyện tiến lên.

3. Xây dựng tác phong đi sâu, đi sát chỉ đạo cụ thể cho từng cơ sở.

Để nâng cao chất lượng lãnh đạo của mình cho từng cơ sở, trong năm qua huyện uỷ chúng tôi đã bước đầu xây dựng được cho mình tác phong đi sâu, đi sát chỉ đạo cụ thể cho từng cơ sở. Chúng tôi hướng sự hoạt động của tất cả các huyện uỷ viên, của cán bộ các ngành ở huyện về giúp đỡ xã hợp tác xã.

Trước hết, căn cứ vào điều kiện địa dư và tình hình sản xuất, chúng tôi chia huyện ra thành ba vùng để có phương hướng, biện pháp chỉ đạo sát hợp. Vùng phía bắc của huyện gồm những xã đông dân, nhiều ruộng, có nhiều khả năng thâm canh tăng năng suất. Vùng ven đường 10 ít ruộng đất, trước đây nông dân quen làm nghề bún bánh, buôn thúng bán mệt, nay chợ này, mai chợ khác, cần chỉ đạo chặt chẽ để tập trung vào mặt trận sản xuất nông nghiệp. Vùng ven thị xã bình quân ruộng đất thấp nhất huyện, vốn quen trồng rau phục vụ thị xã, lại là nơi địch bắn phá ác liệt,

hằng ngày đòi hỏi có sự chỉ đạo khẩn trương về chiến đấu, về giao thông, cũng như về sản xuất và đi đôi với thám canh, mở rộng các ngành nghề, phải tích cực các vận động đồng bào đi phát triển kinh tế, văn hoá ở miền núi.

Chúng tôi phân công mỗi uỷ viên thường vụ huyện uỷ viên thường vụ huyện uỷ phụ trách một khối kiêm phụ trách một khối kiêm phụ trách một vùng. Mỗi huyện uỷ viên phụ trách một ngành cũng được giao phụ trách giúp đỡ một xã. Còn các đồng chí phái viên huyện uỷ có trách nhiệm phụ trách một hoặc hai xã. Huyện uỷ chúng tôi chú trọng làm cho các huyện uỷ viên xác định rõ trách nhiệm của mình, trên cơ sở đó cải tiến lề lối làm việc để có thể vừa làm tốt việc phụ trách khối, ngành, vừa phụ trách vùng, xã được tốt. Chúng tôi phân công các huyện uỷ viên về phụ trách các xã mà mình hiểu phong trào nhất và thuận tiện cho việc kết hợp công tác của ngành (ví dụ: đồng chí trưởng phòng công an phụ trách xã có nhiều vấn đề phức tạp về chính trị, v.v...). Căn cứ vào yêu cầu chỉ đạo cho cơ sở, chúng tôi rất chú ý bồi dưỡng cho huyện uỷ viên không những về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, về khoa học kỹ thuật nông nghiệp, nghiệp vụ quản lý hợp tác xã, công tác xây dựng đảng, mà cả về phương pháp công tác, nhất là phương pháp phát động quần chúng. Hàng tháng, Huyện uỷ chúng tôi thường trao đổi, bồi dưỡng cho nhau về kinh nghiệm giúp xã. Chính do phân công hợp lý và chú trọng bồi dưỡng cho huyện uỷ viên, nên năm qua, tuy gần một nửa số huyện uỷ viên là các đồng chí mới tham gia Huyện uỷ khoá đầu tiên, nhưng đều hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Tuy phân công các huyện uỷ viên giúp đỡ xã nhưng không phải là Huyện uỷ bao biện làm thay cho cán bộ cơ sở; trái lại chúng tôi thường xuyên quan tâm xây dựng cho xã chủ động lo toan công việc của mình. Việc tập trung xây dựng cho tốt đội ngũ cốt cán của cơ sở, giúp cho cơ sở đi sâu vào lãnh đạo sản xuất nông nghiệp như đã nói ở hai phần trên, chính là nhằm giúp cho các chi uỷ, đảng uỷ cơ sở chủ động công tác.

Để giúp xã một cách cơ bản, các huyện uỷ viên đi sâu vào hợp tác xã và đội sản xuất, cùng đảng uỷ và chi uỷ nghiên cứu, phân tích tình hình, đề ra phương hướng và biện pháp cần giải quyết. Đối với những khó khăn và đề nghị của xã, được Huyện uỷ quan tâm nghiên cứu giải quyết cụ thể.

Đối với những xã lâu nay yếu, kém, ngoài những biện pháp trên đây, từng thời gian, Huyện uỷ chúng tôi gợi ý riêng cho đồng chí bí thư hoặc chủ tịch xã, để các đồng chí đó tự suy nghĩ đề ra cách giải quyết phù hợp với tình hình từng xã. Trên cơ sở kế hoạch chủ động của các đồng chí đó, Huyện uỷ chúng tôi nghiên cứu, trao đổi và góp ý kiến cụ thể. Do được giúp đỡ cụ thể như thế, các xã trung bình và kém tiến dần lên chủ động công tác. Đồng thời một số huyện uỷ viên, phái viên huyện uỷ từ chối xuống xã chỉ phổ biến chủ trương công tác, lấy số liệu thống kê, đã đi sâu xuống từng xã, hợp tác xã, thiết thực giúp đỡ cho cơ sở.

Nhờ vậy, đến nay hầu hết các xã đã chủ động công tác. Tình trạng tập trung cán bộ các ngành của huyện đi đốc việc cho Huyện uỷ và Ủy ban đã được chấm dứt. Các ngành huyện được củng cố và chủ động công tác, đã phục vụ được đắc lực hơn cho việc xây dựng các ngành ở cơ sở, làm cho mọi mặt công tác tiên tiến lên đồng đều.

Huyện uỷ chúng tôi rất chú trọng chỉ đạo việc xây dựng trương trình công tác từng thời gian. Các huyện uỷ viên phụ trách xã, cùng đảng uỷ xã, căn cứ vào trương trình công tác của huyện để đặt trương trình công tác của xã. Chương trình công tác đó nêu những việc phải làm ngay trước mắt, đồng thời nêu cả những việc phải chuẩn bị làm tiếp theo, đặc biệt là nêu bật công tác trọng tâm cần tập trung chỉ đạo dứt điểm. Trước đây, thường Huyện uỷ của và các ngành huyện dồn việc xuống cơ sở, thiếu tính toán, cân nhắc việc nào là chính, việc nào là kết hợp, việc nào làm trước, việc nào làm sau, làm cho xã bị động, lúng túng, việc nào cũng làm dở dang, có khi làm việc phụ bỏ việc chính, làm việc trước không chuẩn bị cho việc sau. Đến nay thì tình hình khác hẳn. Các xã đã thực

hiện tốt khẩu hiệu “gặt đến đâu, cày sâu đến đáy”, trong lúc tập trung vào gặt lúa, đã đồng thời tính toán làm nghĩa vụ lương thực. Do đó, có xã tuy gặt chưa xong đã làm gọn nghĩa vụ lương thực, gặt xong thì cũng cày vỡ xong mạ đã gieo đâu vào đấy và phân bón lót cũng đã chuẩn bị gần đủ. Chính do thực hiện phương pháp công tác mới đó, nên năm qua, toàn huyện chúng tôi đã cày cấy chuẩn bị kịp thời vụ, đạt năng suất cao, đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu, chi viện cho miền nam và mỗi vụ, chỉ trong một tuần lễ, đã nhập xong 500 tấn thóc nghĩa vụ.

Để có kinh nghiệm thực tế chỉ đạo cụ thể cho cơ sở, Huyện ủy chúng tôi đã thực hiện tương đối tốt phương pháp chỉ đạo riêng, xây dựng và nhân các điển hình tiên tiến. Chúng tôi đã lấy hợp tác xã Trung sơn để chỉ đạo xây dựng hệ thống tưới tiêu theo phương pháp khoa học, lấy đội 6 hợp tác xã Cổ -dũng đã được nhân rộng ra toàn huyện. Huyện chúng tôi đã có hàng trăm đội sản xuất đăng ký phấn đấu trở thành đội lao động xã hội chủ nghĩa.

Huyện ủy chúng tôi còn tập trung chống lỗi, đi sâu giải quyết các cơ sở yếu, kém để đưa phong trào tiến lên đồng đều. Mỗi cơ sở yếu, kém có nguyên nhân cụ thể khác nhau, do đó nội dung và phương pháp giải quyết cũng khác nhau. Đối với đảng bộ hoặc chi bộ do mất đoàn kết nội bộ, gây ảnh hưởng xấu đến phong trào, chúng tôi tập trung củng cố về mặt tư tưởng và tổ chức, thông qua phê bình, tự phê bình, phân rõ đúng sai, giúp các đồng chí nhận ra sai lầm của mình để quyết tâm sửa chữa. Cá biệt có đồng chí nào phạm sai lầm nghiêm trọng, hoặc không chịu tiếp thu sự phê bình của tập thể, chúng tôi mới đặt vấn đề xử lý về tổ chức. Đối với đảng bộ mà phong trào yếu kém do không đi sâu vào lãnh đạo sản xuất, lãnh đạo hợp tác xã, phạm nhiều sai lầm về chấp hành chính sách, một số cán bộ, đảng viên quan liêu mệnh lệnh, tham ô thì chúng tôi giải quyết đấu tranh trong đnág kết hợp với đấu tranh trong các tổ chức quần chúng, mở rộng dân chủ, dùng quần chúng để kiểm tra, giáo dục cán bộ, đảng viên.

Trong một năm qua, nhờ tăng cường chỉ đạo xây dựng các cơ sở đảng ở nông thôn, chúng tôi đã đưa phong trào mọi mặt của huyện tiến lên khá đồng đều. Về sản xuất, toàn huyện đã đạt xấp xỉ 6 tấn thóc một héc ta, vượt kế hoạch cả về diện tích, năng suất, tổng sản lượng. 100% hợp tác xã trong huyện đạt 5 tấn thóc một héc ta trở lên. Các chính sách thu mua lương thực, thực phẩm, tuyển quân, dân công, v.v... nói chung đều làm tốt. Có xã trước đây lanh đạo nghĩa vụ lương thực kéo dài hàng hai tháng, nay trong ba ngày đã làm xong. Có hợp tác xã nhiều năm trước đây chia ruộng cho gia đình xã viên trồng khoai, nay đã kiên quyết đưa vào sản xuất tập thể, v.v...

Từ chỗ năm 1966 có 44% số đảng bộ xã và 42,2% số chi bộ là “bốn tốt”, đến 1967 đã có 64% số đảng bộ xã, 70% số chi bộ đạt yêu cầu “bốn tốt”. Đến nay, toàn huyện chúng tôi không còn đảng bộ xã nào phải xếp vào loại yếu, kém nữa.

Trên đây là một vài kinh nghiệm bước đầu của Huyện chúng tôi về mặt nâng cao chất lượng lãnh đạo của mình đối với cơ sở, qua một năm thực hiện nghị quyết 136 của Ban bí thư Trung ương Đảng. Chúng tôi mong các huyện uỷ bạn trao đổi với chúng tôi thêm nhiều kinh nghiệm mới.